

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

Số: 257/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bắc Ninh, ngày 18 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành danh mục loại dự án được áp dụng cơ chế quản lý đặc thù thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 tỉnh Bắc Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02 tháng 9 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 740/KH-THQH ngày 07/5/2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành danh mục loại dự án được áp dụng cơ chế quản lý đặc thù thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 tỉnh Bắc Ninh, bao gồm:

1. Công trình giao thông nông thôn.
2. Đường trục chính nội đồng, kênh mương nội đồng.

Điều 2. Điều kiện để được áp dụng theo cơ chế đặc thù

Loại dự án theo Điều 1 được áp dụng theo cơ chế đặc thù phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện tiêu chí nhóm C quy mô nhỏ quy định tại Điều 2 Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ, cụ thể là:

- 1) Thuộc nội dung đầu tư của các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020.
- 2) Tổng mức đầu tư dưới 05 tỷ đồng.
- 3) Dự án nằm trên địa bàn 01 xã và do Ủy ban nhân dân xã quản lý.
- 4) Kỹ thuật không phức tạp, có thiết kế mẫu, thiết kế điển hình.

5) Sử dụng một phần ngân sách Nhà nước, phần kinh phí còn lại do nhân dân đóng góp và các nguồn khác, có sự tham gia thực hiện và giám sát của người dân. Phần kinh phí đóng góp của nhân dân có thể bằng tiền hoặc hiện vật, ngày công lao động được quy đổi thành tiền.

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

1. Sở Giao thông vận tải

Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, điều chỉnh các thiết kế mẫu, thiết kế điển hình công trình giao thông đã ban hành cho phù hợp.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn các địa phương thực hiện áp dụng cơ chế đặc thù.

3. Sở Tài Chính

Chủ trì theo dõi, đôn đốc các địa phương thực hiện thanh toán, quyết toán dự án áp dụng cơ chế đặc thù thực hiện theo quy định tại Thông tư số 349/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, điều chỉnh các thiết kế mẫu, thiết kế điển hình công trình kênh mương nội đồng đã ban hành cho phù hợp.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, đôn đốc các địa phương trong quá trình thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và việc thực hiện xây dựng các công trình theo cơ chế đặc thù.

5. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội

Phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, đôn đốc các địa phương trong quá trình thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và việc thực hiện xây dựng các công trình theo cơ chế đặc thù của chương trình.

6. UBND các huyện, thị xã, thành phố

Chỉ đạo UBND cấp xã thực hiện nghiêm việc áp dụng cơ chế đặc thù, thiết kế mẫu, thiết kế điển hình theo đúng quy định; khuyến khích người dân tham gia thực hiện và giám sát công trình để giảm thiểu các chi phí trung gian không cần thiết.

Điều 4. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh, kho bạc nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ quyết định thi hành. /..Tho

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- TT.TU, TT.HĐND (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- TT Công báo, Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu VT, XDCB, KGVX, NC, NNTN,KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tử Quỳnh